TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A LƯỚI** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2024/HS -ST
Ngày: 26/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Hồ Văn Vĩnh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Duy Nguyên và ông Lê Anh Tuấn.

***Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Phú Vinh - Thư ký Toà án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Cao Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/HS-ST ngày 22/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 12/9/2024 đối với bị cáo:

Đoàn Minh Ng; sinh ngày 20/6/1996; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: thôn AN, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 08/12; Căn cước công dân số: 046096009453; tôn giáo: không; Dân tộc: Tà Ôi; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Minh M (Đoàn Minh M1), đã chết năm 2018 và bà Kê Thị Đ, sinh năm 1967; trú tại: thôn AN, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 2000, có 02 người con, con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ sinh năm 2019; gia đình có 04 anh em, Ng là con thứ ba; Theo danh chỉ bản và lý lịch bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản: Bản án số 44/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của TAND tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt bị cáo 03 tháng 05 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong nhưng chưa thi hành án phần án phí; bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2024; bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Chiết – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Bị hại:*

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1954; địa chỉ: thôn PÂ, xã QuN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Chị Hồ Thị Mỹ X, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn AN, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn DMi, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Anh Hoàng Quốc H1, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn QuH, xã ST, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt có lý do.

+ Bà Trần Thị B, sinh năm 1954; địa chỉ: thôn PN, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt có lý do.

+ Anh Pi Riu H2, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn PN, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/6/2024, Đoàn Minh Ng phát hiện một chiếc mô tô Sirius số Biển kiểm soát 75L1-028.20 số khung 30CY693029, số máy 5C63693116 của bà Lê Thị T đang dựng gần ki ốt tại sân trước của chợ A Lưới, trong tình trạng chưa rút chìa khoá xe. Ng ngồi trên xe một lúc, đến khoảng 14 giờ 05 phút, không thấy ai để ý đến mình nên Ng mở chìa khoá và điều khiển xe mô tô ra khỏi vị trí ban đầu. Bà Lê Thị T chủ sở hữu xe phát hiện và hô lên "Răng lấy xe của mệ, trả lại xe cho mệ". Anh Trần Quốc Phương là con rễ của bà T nhìn thấy thì dùng xe mô tô của anh Phương đuổi theo nhưng không kịp. Ng điều khiển xe chạy ra đường Konh Hưh đến khu nghĩa địa gần Trung tâm Y tế thuộc tổ dân phố 6, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới thì dừng lại. Tại đây Ng tháo cặp gương chiếu hậu của xe và lấy mũ bảo hiểm của chủ xe cất giấu trong bụi tre. Sau đó, Ng điều khiển xe đến trước nhà anh Pi Riu H2 tại thôn PN, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế thì dừng xe lại. Ng vào nhà anh H2 cởi áo sơ mi đang khoác và cất vào tủ quần áo của anh H2, rồi đi vào bếp lấy một con dao của nhà anh H2 mang ra mở cốp xe tháo bình ắc quy có chữ JP mang đi bán cho bà Trần Thị H với giá 40.000đ. Bán xong bình điện ắc quy thì Ng chạy xe mô tô đến dựng ở mép đường Hồ Chí

Minh, phía trước cửa hàng Viettel thuộc thôn Pâr Nghi xã A Ngo để thăm dò thông tin không ai phát hiện thì Ng trở lại đem xe đi bán.

Mở rộng điều tra vụ án thì trước đó vào ngày 01/6/2024, Đoàn Minh Ng đã lén lút đột nhập nhà chị Hồ Thị Mỹ X trú tại thôn PN, xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế lấy trộm 01 bao gạo có khối lượng 15,9 kg mang về cất giấu trong nhà, đến sáng ngày 04/6/2024 Ng mang đi bán cho Trần Thị B với giá 160.000đ.

Vật chứng thu giữ được: 01 xe mô tô biển kiểm soát 75L1-028.20; 02 gương chiếu hậu của xe mô tô; 01 mũ bảo hiểm; 01 con dao; 01 bao gạo 15,9 kg; 01 bình ắc quy; 01 áo sơ mi dài tay bằng vải, có kích thước 68cm x 50 cm, có 02 túi phía trước ngực, có hoa văn hình caro ô vuông, có màu xanh đen trắng; 01 thẻ nhớ Sandisk Ultra 64GB, màu đỏ xám, kích thước (1,5 x 0,1) cm và 01 thẻ nhớ Sandisk Ultra 32GB (1,5 x 0,1) cm.

Kết luận định giá 08/KL-HĐĐGTS ngày 05/6/2024 và Kết luận định giá 09/KL-HĐĐGTS ngày 17/6/2024 Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, chiếc xe mô tô giá trị 4.100.000đ; mũ bảo hiểm 30.000đ và bao gạo 305.280đ.

Quyết định xử lý vật chứng số 215, và 215A/QĐ-CSĐT ngày 29/7/2024 của Cơ quan điều tra Công an huyện A Lưới, đã trả lại cho bà Lê Thị T 01 xe mô tô, 02 gương chiếu hậu, 01 bình ắc quy và 01 mũ bảo hiểm, trả lại cho bà Hồ Thị Mỹ X 01 bao gạo 15,9kg và trả cho anh Pi Riu H2 01 con dao.

Cáo trạng số: 16/CT-VKSAL ngày 21/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Đoàn Minh Ng về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố Đoàn Minh Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Đoàn Minh Ng từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam. Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung ở khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới đã trả lại tài sản bị mất cho Lê Thị T 01 chiếc xe mô tô, 02 gương chiếu hậu của xe mô tô; 01 mũ bảo hiểm, 01 bình ắc quy và Hồ Thị Mỹ X 15,9 kg gạo đúng theo quy định của pháp luật, không có yêu cầu gì nên không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Trần Thị H không yêu cầu bị cáo bồi hoàn 40.000đ tiền mua bình điện ắc quy, chỉ yêu cầu nhận lại thẻ nhớ Sandisk Ultra 64GB, màu đỏ xám, kích thước (1,5 x 0,1) cm thì trả lại cho

Trần Thị H. Anh Hoàng Quốc H1 vắng mặt nhưng có đơn đề nghị yêu cầu nhận lại thẻ nhớ Sandisk Ultra 32GB (1,5 x 0,1) cm cần trả lại. Bà Trần Thị B không yêu cầu buộc Ng bồi hoàn 160.000đ tiền mua gạo thì không buộc Ng phải trả. Áo sơ mi của Ng không có nguyện vọng nhận lại thì tịch thu tiêu hủy. Đoàn Minh Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo Đoàn Minh Ng đồng ý điều điểm và tội danh mà Viện kiểm sát đã áp dụng, tuy vậy đề nghị cần xem xét cho bị cáo vì việc thực hiện hành vi của bị cáo do nông nỗi thiếu suy nghĩ; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn đề nghị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ng là con em dân tộc ít người nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo, đề nghị mức án 09 đến 12 tháng tù.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, mong sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng của cơ quan điều tra và Điều tra viên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế trong quá trình, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa bà Trần Thị B và anh Hoàng Quốc H1 có đơn xin vắng mặt, anh Pi Riu H2 vắng mặt không có lý do, những người tham gia tố tụng và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử nên Hội đồng vẫn xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội: Có đủ căn cứ kết luận vào lúc 14 giờ 10 phút, ngày 04/6/2024 tại sân phía trước chợ A Lưới, bị cáo Đoàn Minh Ng lợi dụng bà Lê Thị T sơ hở trong việc quản lý tài sản của mình, đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số kiểm soát: 75L1-028.20, đem đi bán để có tiền ăn chơi. Khi Ng điều khiển xe ra khỏi ví trí ban đầu thì đã tháo gương để thay đổi hình dáng gây khó khăn cho việc phát hiện. Thông qua các camera của quần chúng, Cơ quan Cảnh sát điều tra

truy tìm và bắt giữ thì Ng đã tháo bình ắc quy bán cho bà H, còn xe thì chưa bán được.

Quá trình điều tra Ng đã khai báo ngày 01/6/2024 Ng đã lén lút đột nhập nhà của bà Hồ Thị Mỹ X lấy trộm 01 bao gạo có khối lượng 15,9kg bán cho Trần Thị B với giá tiền 160.000đ, nên Ng đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Ng là người thanh niên trẻ, khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được pháp luật và xã hội, nhưng lười lao động, ăn chơi lêu lỏng, không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, muốn nhanh chóng có tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân, coi thường pháp luật. Đã từng bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục phạm tội cùng một loại tội phạm. Hội đồng nhận thấy hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội trong địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt bị cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, Tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ng chưa được xoá án tích mà tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy vậy bị cáo Đoàn Minh Ng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đã thành khẩn khai báo và tự thú được quy định ở điểm r, s khoản 1 Điều 51 và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Từ nhận định và căn cứ nêu trên, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và mức phạt là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, cần được chấp nhận;

Không thể chấp nhận được đề nghị của trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo với lý do phạm tội do nông nỗi thiếu suy nghĩ, lao động chính của gia đình để giảm mức án cho Ng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản là vật chứng của vụ án không có đề nghị gì thêm, không xem xét. Bà Trần Thị B và Trần Thị H không yêu cầu Ng bồi thường tiền mua tài sản thì không buộc bị cáo phải bồi thường.

[7] về xử lý vật chứng: Áp dung Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Cần tịch thu tiêu huỷ 01 áo sơ mi dài tay bằng vải, có kích thước 68cm x 50 cm, có 02 túi phía trước ngực, có hoa văn hình caro ô vuông, có màu xanh đen trắng do bị cáo không nhận lại.

- Cần trả 01 thẻ nhớ Sandisk Ultra 64GB, màu đỏ xám, kích thước (1,5 x 0,1) cm của Bà Trần Thị H và 01 thẻ nhớ Sandisk Ultra 32GB (1,5 x 01) cm màu đen xám, có tem bảo hành hình tròn hai mặt cho anh Hoàng Quốc H1 đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Đoàn Minh Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Minh Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Minh Ng 12 (Mười hai) tháng tù; thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/6/2024.

3. Về dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, không ai có ý kiến gì nên không xem xét. Bà Trần Thị B và Trần Thị H không yêu cầu hoàn trả tiền thì không buộc bị cáo phải trả lại.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dung khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại 01 thẻ nhớ Sandisk Ultra 64GB, màu đỏ xám, kích thước (1,5 x 01) cm cho Bà Trần Thị H và 01 thẻ nhớ Sandisk Ultra 32GB (1,5 x 01) cm màu đen xám, có tem bảo hành hình tròn hai mặt cho anh Hoàng Quốc H1 đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án (Tại bút lục số 321).

- Tịch thu tiêu huỷ 01 áo sơ mi dài tay bằng vải, có kich thước 68cm x 50 cm, có 02 túi phía trước ngực, có hoa văn hình caro ô vuông, có màu xanh đen trắng.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đoàn Minh Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo vụ án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án.

Nơi nH2:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- PV27 Công an tỉnh TT Huế;
- Sở T pháp tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- Công an huyện A Lưới;
- CCTHADS huyện A Lưới;
- Bị cáo, bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Hồ Văn Vĩnh